

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HSPT

Ngày 27 tháng 5 năm 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Quang Khang**

Các Thẩm phán:

Ông **Châu Văn Mỹ**

Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lâm Thị Hiền**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Trần Ngọc Lin** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 21/2022/TLPT-HS ngày 16 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Sơn Thị Tuyết K do có kháng cáo của bị cáo và đại diện bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2021/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

Họ và tên: **SƠN THỊ TUYẾT K**, sinh năm 1976, tại G, tỉnh Bạc Liêu;

Nơi cư trú: Khóm I phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn T (chết) và bà Đặng Thị H (chết); bị cáo có chồng tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 và 03 con (lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: chưa có; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Bùi Minh Vũ**, là Luật sư của Công ty luật TT Công lý thuộc đoàn Luật sư thành phố Hà Nội (có mặt).

- Bị hại: Bà **Lâm Thị C**, sinh năm 1946; Nơi cư trú: Khóm I, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

- Người đại diện theo ủy quyền của bà Lâm Thị C: Bà **Danh Thị H**, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Khóm I, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Là con ruột của bị hại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 12 tháng 6 năm 2020, Sơn Thị Tuyết K thuê thợ xây dựng công trình trên phần đất thuộc K Khóm I, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Lúc này, bà Lâm Thị C cho rằng bị cáo xây dựng công trình trên phần đất đang tranh chấp với bà. Do đó, bà Ch cùng con là Danh K1 có những lời nói nhằm mục đích ngăn cản dẫn đến giữa K cùng gia đình bà C cự cãi ném gạch đá qua lại. Sơn Thị Tuyết K có hành vi dùng gạch ống ném một viên vào vùng bụng và một viên vào khuỷu tay trái bà C gây thương tích.

Đến ngày 27 tháng 7 năm 2020 bà Lâm Thị C có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Sơn Thị Tuyết K.

Tại kết luận giám định pháp y số 136/TgT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bạc Liêu, kết luận thương tích của bà Lâm Thị C như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Một sẹo ở khuỷu tay trái, tỷ lệ 01%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tày tác động từ trái qua phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2021/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Sơn Thị Tuyết K, phạm tội “Cố ý gây thương tích”

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Sơn Thị Tuyết K 04 (bốn) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo bồi thường cho bà Lâm Thị C số tiền 1.490.000 đồng.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất trong giai đoạn thi hành án, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021 bị cáo K kháng cáo kêu oan; ngày 31 tháng 12 năm 2021 đại diện bị hại kháng cáo cho rằng bỏ lọt người phạm tội đối với Sơn Sóc K2 và xử phạt bị cáo K 04 tháng tù là chưa phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo không kêu oan chỉ xin được hưởng án treo; đại diện bị hại thay đổi nội dung kháng cáo yêu cầu xử bị cáo K theo đúng quy định của pháp luật và xem xét lại phần trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Đơn kháng cáo của bị cáo, đại diện bị hại về nội dung và thời hạn đúng theo quy định của pháp luật nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là đúng quy định.

Về nội dung: Căn cứ vào lời khai bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm cùng các chứng cứ, tài liệu khác trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Vào ngày 12 tháng 6 năm 2020, tại Khóm I, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu bị cáo Sơn Thị Tuyết K có hành vi dùng gạch ống là loại hung khí nguy hiểm ném gây thương tích cho bà Lâm Thị C với tỷ lệ 01% trong khi bà C đã 75 tuổi là người già yếu. Vì vậy, bản án hình sự sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Sơn Thị Tuyết K về tội “Cố ý

gây thương tích” theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 04 tháng tù là phù hợp. Đồng thời, bản án sơ thẩm đã buộc bị cáo bồi thường chi phí điều trị, tổn thất tinh thần cho bị hại là phù hợp. Giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới, bị hại không phát sinh chi phí điều trị thương tích do bị cáo K gây ra nên đề nghị hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đại diện bị hại, giữ nguyên án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Sơn Thị Tuyết K có ý kiến: Thống nhất với hành vi và tội danh Bản án sơ thẩm đã quy kết đối với bị cáo Sơn Thị Tuyết K. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nguyên nhân, động cơ, mục đích dẫn đến việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội như sau: Hành vi của bị cáo xuất phát từ việc gia đình bị cáo và bị hại có tranh chấp đất kéo dài, bị hại ngăn cản lối đi của bị cáo nhưng chưa được giải quyết; khi bị cáo xây dựng bức tường thì bị hại cùng người thân ngăn cản đập phá, ngày xảy ra sự việc bị cáo đã bỏ đi vào nhà nhưng gia đình bị hại ném gạch đá về phía bị cáo. Từ đó, bị cáo mới dùng gạch ném trúng bà C gây thương tích. Qua đó, cho thấy gia đình bị hại cũng có một phần lỗi. Ngoài ra bị cáo là người dân tộc có sự nhận thức pháp luật kém, trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành pháp luật tốt, hiện tại bị cáo đang phải nuôi 03 con nhỏ. Từ các lý do trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Sơn Thị Tuyết K, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với nội dung Biên bản kiểm tra đoạn video ngày 29/10/2020 tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại tại phiên tòa phúc thẩm cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ căn cứ kết luận: Thương tích 01% của bị hại Lâm Thị C là do bị cáo Sơn Thị Tuyết K dùng gạch ném trúng gây ra vào ngày 12/6/2020. Bị cáo dùng gạch là loại hung khí nguy hiểm, ném gây thương tích cho bị hại Lâm Thị C sinh năm 1945 là người trên 70 tuổi. Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2021/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu đã xử phạt đối với bị cáo Kiều là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù. Nhưng do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 04 tháng tù, mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Giai đoạn phúc thẩm bị cáo không có

tình tiết giảm nhẹ mới nên cấp phúc thẩm không thể tiếp tục áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trên để áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Theo toa vé bị hại Lâm Thị C cung cấp thì chi phí điều trị thương tích do bị cáo K gây ra ngày 12/6/2020 chỉ 1.376.700 đồng. Tuy nhiên, bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng. Đối với khoản tiền tổn thất tinh thần, thương tích bị cáo gây ra cho bị hại 01% nên bản án sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại bằng 01 tháng lương cơ sở tương ứng số tiền 1.490.000 đồng là phù hợp với Điều 590 Bộ luật dân sự. Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện bị hại không chứng minh được đã có phát sinh chi phí điều trị thương tích do bị cáo K gây ra ngày 12/6/2020 nên Hội đồng xét xử không có căn cứ buộc bị cáo phải bồi thường thêm cho bị hại.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đại diện bị hại và lời bào chữa của luật sư; Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 04/2021/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Sơn Thị Tuyết K thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn án phí.

[6] Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đại diện bị hại; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2021/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

3. Tuyên bố bị cáo Sơn Thị Tuyết K, phạm tội *“Cố ý gây thương tích”*

4. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Sơn Thị Tuyết K 04 (bốn) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

5. Về trách nhiệm dân sự, áp dụng Điều 590 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Sơn Thị Tuyết K có nghĩa vụ phải bồi thường tổn thất tinh thần cho bà Lâm Thị C số tiền 1.490.000 đồng.

“Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền

chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015”.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự”.

6. Về án phí: Bị cáo Sơn Thị Tuyết K được miễn án phí.

7. Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- CQTHA hình sự TX Giá Rai (01b);
- CQĐT TX Giá Rai (01b);
- VKSND TX Giá Rai (01b);
- TAND TX Giá Rai (02b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Chi cục THADS TX Giá Rai (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Bị cáo (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Khang